



VNECO.SSM ISO 9001 : 2008



CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO KẾT CẤU THÉP VNECO.SSM

Trụ sở : Khu công nghiệp Hoà Khánh, Quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng
Website : www.ssm.com.vn E-MAIL : ssm@ssm.com.vn
TEL: (84)2363 732998 FAX : (84)2363 732489

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 4 năm 2019.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN **CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO KẾT CẤU THÉP VNECO.SSM** **NĂM 2018**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin tổng quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400474004 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp thay đổi lần thứ 8 ngày 21/3/2013.
- Vốn điều lệ: **55.010.240.000 đồng** (Năm mươi lăm tỷ, không trăm mười triệu, hai trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn)
- Vốn chủ sở hữu: **54.726.713.386 đồng**
- Địa chỉ: Đường số 9 Khu CN Hòa Khánh, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng
- Số điện thoại: 02363 732998
- Số Fax: 02363 732489
- Website: www.ssm.com.vn
- Mã cổ phiếu: SSM

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Ngày 31 tháng 8 năm 2001 Nhà máy chế tạo kết cấu thép Đà Nẵng thuộc công ty Xây lắp điện 3 được thành lập theo quyết định số 225/QĐ - HĐQT ngày 31 tháng 8 năm 2001 của Hội đồng quản trị Tổng công ty xây dựng công nghiệp Việt Nam.
- Ngày 01 tháng 9 năm 2004 Nhà máy chế tạo kết cấu thép Đà Nẵng được chuyển thành Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép Đà Nẵng theo quyết định số 85/2004/QĐ - BCN ngày 01/9/2004 và QĐ số 110/2004 /QĐ - BCN ngày 18 tháng 10 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ công nghiệp.
- Ngày 17 tháng 1 năm 2006 Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép Đà Nẵng đổi tên thành Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM theo quyết định số 973/QĐ/SSM-TCLĐHC của Hội đồng quản trị công ty.
- Ngày 22 tháng 10 năm 2008 Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội đã cấp giấy chứng nhận đăng ký niêm yết số 45/GCN-TTGDHN cho công ty Cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM với mã chứng khoán SSM được niêm yết tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà nội (nay là Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội) và chính thức giao dịch trên sàn chứng khoán ngày 17 tháng 11 năm 2008.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

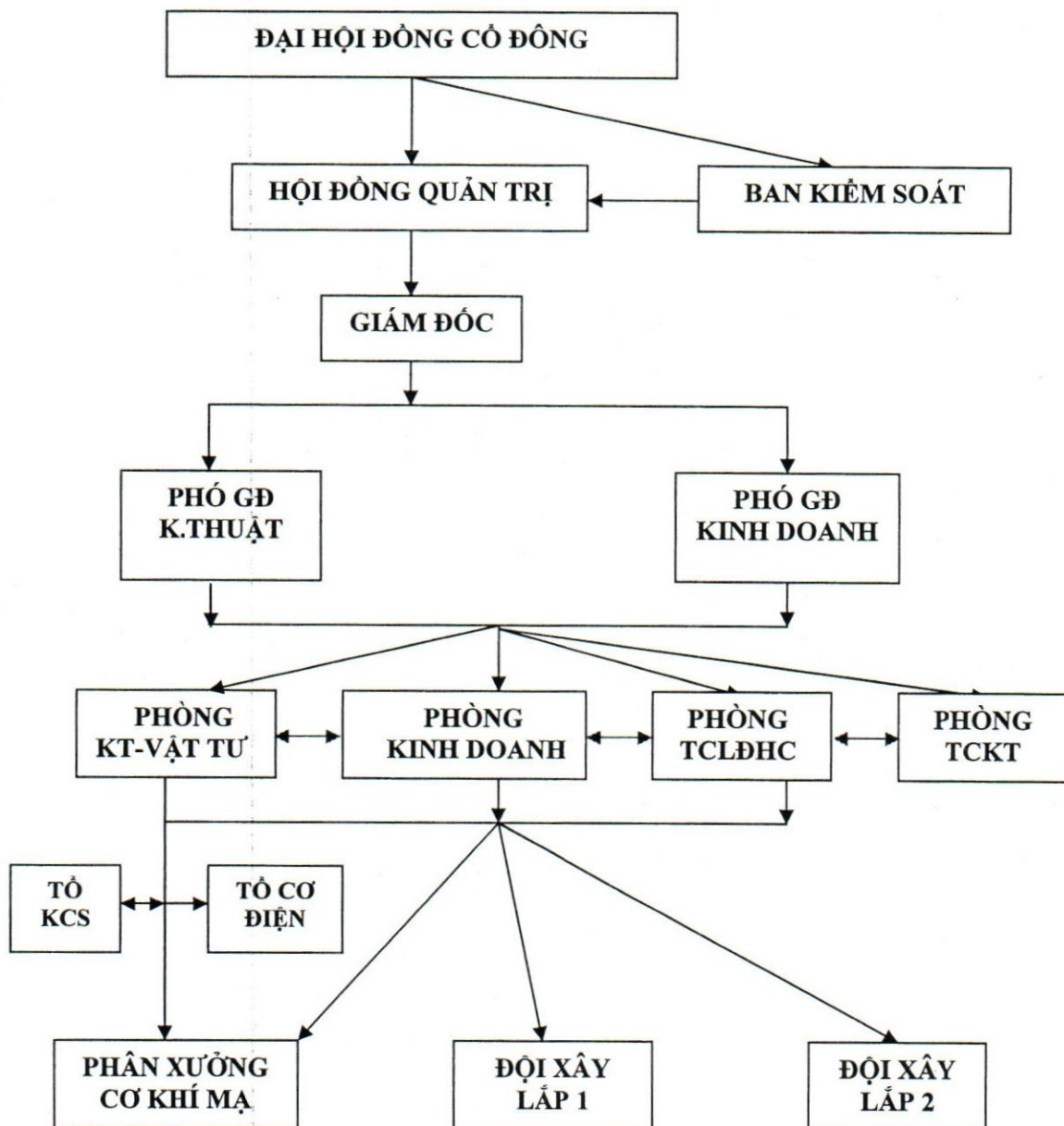
Đơn vị chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực liên quan đến thiết kế, chế tạo kết cấu thép, cột thép, khung nhà tiền chế, mạ kẽm các sản phẩm cơ khí và dịch vụ mạ kẽm; Thi công xây lắp

các công trình hệ thống lưới điện và trạm biến áp đến 500Kv, các công trình nguồn điện, các công trình công nghiệp và dân dụng, công trình giao thông, thủy lợi; Kinh doanh vận tải; xuất nhập khẩu vật tư thiết bị điện; ... Trong quá trình phát triển những năm qua công ty tham gia vào thị trường các lĩnh vực khác như: Chế tạo các kết cấu thép cột hệ thống viễn thông và một số mặt hàng cơ khí khác, mở rộng thêm ngành nghề: Tư vấn đền bù, giải phóng mặt bằng để đáp ứng cho lĩnh vực thi công xây lắp các công trình xây dựng do công ty thi công.

Địa bàn hoạt động của đơn vị trên toàn quốc, năm 2018 chủ yếu các công trình ở Miền Trung.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị:



Cơ cấu bộ máy quản lý:

Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ theo các quy định của Luật doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản pháp luật hiện hành.

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm:

- a. Đại hội đồng cổ đông
- b. Hội đồng quản trị
- c. Giám đốc điều hành
- d. Ban kiểm soát

Các công ty con, công ty liên kết:

Tính đến ngày 31/12/2018 chưa thực hiện liên kết hay thành lập công ty con nào.

5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

+ Trở thành sự lựa chọn đầu tiên của khách hàng về cung cấp và lắp đặt cấu kiện thép, đảm bảo đem đến cho khách hàng giá hợp lý, chất lượng ổn định và sự phục vụ tận tình.

+ Không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất, xây lắp, dịch vụ và thương mại trong hoạt động SXKD nhằm phát triển bền vững công ty và tối đa hoá lợi nhuận của cổ đông, nâng cao giá trị thương hiệu công ty, cải thiện đời sống, điều kiện làm việc và thu nhập cho người lao động, làm tròn nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước.

+ Trở thành một trong những công ty hàng đầu của Việt Nam về gia công chế tạo kết cấu thép mạ kẽm nhúng nóng.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn

+ Xây dựng ổn định và phát triển công ty bền vững trên các yếu tố:

Không ngừng nâng cao vị trí, vị thế của công ty trước khách hàng chiến lược hiện tại và khách hàng trong tương lai bằng chính sự phát triển nguồn lực của công ty, đảm bảo rằng: Công ty là địa chỉ đáng tin cậy và có lợi cho các khách hàng.

Đa dạng hoá sản phẩm cơ khí và xây dựng cung cấp cho cả 3 lĩnh vực: Xây dựng điện, Xây dựng dân dụng và Xây dựng công nghiệp khác.

Nâng cao năng lực quản lý, phong cách làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả cho cán bộ các cấp, đào tạo đội ngũ công nhân lành nghề có khả năng thực hiện và quản lý các đơn hàng, dự án có yêu cầu ngày càng cao.

Ưu tiên sản phẩm và thị trường chính là kết cấu gia công mạ kẽm cho các dự án lưới điện, thủy điện và bưu chính viễn thông đồng thời phát triển nhanh lĩnh vực thi công xây lắp trên các dự án xây dựng để tiến đến nhà thầu chính các dự án gia công chế tạo và thi công xây lắp.

- Các mục tiêu đối với môi trường và cộng đồng của Công ty

Tuân thủ theo quy định đối với việc bảo vệ môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, tạo công ăn việc làm và chế độ phúc lợi cho người lao động.

6. Các rủi ro:

Một yếu tố bất lợi không nhỏ đó là xa nguồn cung cấp vật tư và địa điểm cung cấp sản phẩm làm cho chi phí vận chuyển tăng cao, ảnh hưởng rất lớn đến cơ cấu giá thành và năng lực cạnh tranh của công ty.

Nhiều nhà thầu thực hiện giải pháp thực hiện cạnh tranh bằng nhiều giải pháp: Từ nguồn nội lực để hạn chế khả năng các nhà thầu khác trong tương lai: Giảm giá, chịu lỗ để ổn định sản xuất.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.

Bước vào năm kế hoạch 2018 Công ty còn một khối lượng hợp đồng năm 2017 chuyển qua với khối lượng 2.700 tấn (Phú Lâm – Long an) chỉ đảm bảo nhu cầu sản xuất trong Quý I/2018 và trong Quý II năm 2018, Công ty thực hiện các hợp đồng cung cấp cột thép trong liên danh xây lắp chào thầu cuối năm 2017 như: cột thép ĐZ Nha Trang – Ninh Hòa, Quảng Ngãi – Đức Phổ, Krong Buk – Buôn ma thuật... với khối lượng 2.900 tấn nhưng những hợp đồng này vẫn bị ảnh hưởng tăng giá các loại vật tư thép, kẽm ... nên không có hiệu quả kinh tế .

Các dự án đầu tư hệ thống lưới điện triển khai chậm với nhiều nguyên nhân do đó cơ hội tìm kiếm công việc gặp nhiều khó khăn

Công ty chủ động liên hệ, đàm phán, ký kết với các đối tác nhiều hợp đồng nhỏ vào thời điểm cuối năm nhưng không đủ thời gian triển khai thực hiện để tăng khối lượng thực hiện trong năm.

1: Kết quả đạt được:

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện 2018	Tỉ lệ TH2018 /KH2018
1	2	3	4	5	6
1	Giá trị sản lượng	Tr.đ	202.957	173.251	85,4%
1.1	Giá trị xây lắp	Tr.đ	3.000	2.755	91,8%
1.2	Giá trị sản xuất công nghiệp	Tr.đ	199.957	170.496	85,3%
2	Doanh thu từ hoạt động SXKD	Tr.đ	184.507	165.460	89,7%
2.1	Doanh thu xây lắp	Tr.đ	2.727	6.463	237,0%
2.2	Doanh thu sản xuất công nghiệp	Tr.đ	181.780	158.997	87,5%
3	Khối lượng SXCN	Tấn	10.614	8.793	82,8%
3.1	Gia công cơ khí, mạ kẽm	Tấn	8.914	6.928	77,7%
3.2	Dịch vụ mạ kẽm	Tấn	1.700	1.866	109,8%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	4.059	-13.917	
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	3.044	-13.917	
7	Thu nhập BQ đầu người/tháng	Tr.đ	4,80	5,94	123,7%

2: Những nguyên nhân ảnh hưởng kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018.

Với kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2018 như trên với các chỉ tiêu về sản lượng và doanh thu không đạt được như kế hoạch đề ra do các nguyên nhân cụ thể là

2.1: Lĩnh vực sản xuất công nghiệp:

- Đầu năm 2018 tình hình sản xuất của công ty tiếp tục chịu ảnh hưởng bởi việc thực hiện Hợp đồng trúng thầu từ năm 2017 chuyển sang cụ thể là Công trình: Cung cấp cột thép cho dự án Đường dây 220kV Long An – Phú Lâm đầu nối sau Trạm 500kV Đức Hòa: Đây là dự án mà trong giai đoạn đầu thầu và thực hiện giá vật tư liên tục tăng dẫn đến kết quả kinh doanh lỗ ở quý 4/2017 và quý 1/2018, là dự án ảnh hưởng chủ yếu đến sụt giảm lợi nhuận của công ty trong năm 2018. Các hợp đồng cung cấp cột trong các gói thầu xây lắp chỉ bù đắp đủ chi phí và duy trì lực lượng lao động

- Trong năm 2018 Công ty kỳ vọng Chính Phủ sẽ triển khai nhiều dự án lớn của ngành điện theo như các kế hoạch, tuy nhiên thực tế do biến động giá vật tư tăng trong năm 2017 nên

các các hồ sơ chào thầu cho các dự án ở năm 2018 đều có giá vượt trần dự toán phải hủy kết quả đấu thầu hoặc duyệt lại dự toán đấu thầu, làm chậm trễ thời gian triển khai, trong suốt năm 2018 công ty đã không thực hiện một dự án nào lớn từ phía Tổng công ty truyền tải điện Quốc gia (NPT) (Khách hàng đem đến 70% đến 80% doanh thu cho công ty trong các năm qua).

- Công ty đã tham gia nhiều dự án EPC về Nhà máy điện mặt trời, đồng thời cũng có nhiều đề nghị tham gia cung cấp kết cấu giá đỡ pin mặt trời nhưng do điều kiện thiếu máy móc thiết bị chuyên dụng và áp lực yêu cầu tiến độ giao hàng trong thời gian rất ngắn nên không thể thực hiện được. Vì vậy dù công ty đã đẩy mạnh việc tìm kiếm nhiều dự án bên ngoài NPT nhưng vẫn không đảm bảo được doanh thu và các chỉ tiêu khác như kế hoạch đề ra.

2.2: Về tổ chức sản xuất và lĩnh vực kinh doanh khác

- Lĩnh vực thi công xây lắp: Hiện nay Công ty chỉ duy trì một bộ phận nhỏ tham gia thực hiện các đơn hàng xây lắp với Tổng công ty cổ phần xây dựng điện Việt Nam. Trong năm 2018 Tổng công ty cũng gặp nhiều khó khăn trong tìm kiếm việc làm do đó khối lượng công việc xây lắp đạt giá trị thấp.

- Dịch vụ mạ kẽm tuy đạt được sản lượng như kế hoạch đề ra nhưng trong năm 2018 giá kẽm vẫn duy trì ở mức cao nhưng giá mạ dịch vụ không tăng (Cạnh tranh) nên lợi nhuận thu được từ dịch vụ mạ kẽm cũng hạn chế.

3. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban giám đốc:

- + Ông Hồ Thái Hòa : Giám đốc
- + Ông Hoàng Việt Trung : Phó giám đốc
- + Ông Đào Ngọc Hùng : Phó giám đốc

- Tóm tắt lý lịch các cá nhân trong Ban Giám đốc:

Giám đốc công ty.

- Họ và tên : Hồ Thái Hòa.
- Giới tính : Nam.
- Ngày, tháng, năm sinh: 22/2/1963.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán : Phú Gia, Phú Vang, Thừa Thiên Huế.
- Địa chỉ thường trú: Số 09 Lê Lai, P Thạch Thang, TP Đà Nẵng
- CMND số 201340959; cấp ngày 07/02/2013; Nơi cấp: Công an TP Đà Nẵng
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

+ Từ 1988-2003: Cán bộ Phòng vật tư Công ty xây lắp điện 3

+ Từ 2003-nay: Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM.

- Chức vụ hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Phó giám đốc kinh doanh phụ trách kinh doanh:

- Họ và tên : Hoàng Việt Trung

- Giới tính : Nam.
- Ngày, tháng, năm sinh: 13/4/1960.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán : Vĩnh Long - Bến hải - Quảng Trị.
- Địa chỉ thường trú: Số 02 Bùi Xuân Phái , TP Đà Nẵng
- CMND số 200054549; cấp ngày 21/8/2010; Nơi cấp: Công an TP Đà Nẵng
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế
- Quá trình công tác:

Từ Năm 1985-1988: Nhân viên Phòng kế hoạch Công ty đường dây và trạm 3

Từ Năm 1989-1998: Phó Phòng Kế hoạch Công ty xây lắp điện 3

Từ Năm 1999-2002: Phó Phòng vật tư Công ty xây lắp điện 3

Từ Năm 2003- 2004: TP Kinh doanh Nhà máy chế tạo kết cấu thép Đà Nẵng:

Từ Năm 2004- Nay: Thành viên Hội đồng quản trị ,Phó giám đốc Công ty

- Chức vụ hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị ,Phó Giám đốc Công ty

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Phó giám đốc kỹ thuật:

- Họ và tên : Đào Ngọc Hùng

- Giới tính : Nam.

- Ngày, tháng, năm sinh: 20/12/1969

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán : Thanh Khê Đông, Thanh Khê, Đà Nẵng

- Địa chỉ thường trú: 812 Trần Cao Vân, TP Đà Nẵng

- CMND số 200 874 210; Cấp ngày 17/07/1984 Nơi cấp: Công an Đà Nẵng

- Trình độ văn hoá: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Chế tạo máy

- Quá trình công tác:

Từ Năm 1995-2000: Làm việc tại Công ty Thiết bị điện Đà Nẵng

Từ Năm 2000 – nay: Công ty Cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM

- Chức vụ hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị , Phó Giám đốc Công ty

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Thay đổi trong ban điều hành trong năm 2018: Không

Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

a- Tổng số lao động:

Tại ngày (01/01/2018) 156 người và tại ngày (31/12/2018) 138 người (Nữ = 18 người)

Trong đó:

Dại học-Cao đẳng: 33 người

Trung cấp: 19 người

Công nhân nghề: 76 người

Lao động phổ thông: 10 người

b- Chính sách đối với người lao động:

Người lao động trong công ty được hưởng các quyền lợi cụ thể sau:

- Được hưởng lương theo đơn giá khoán theo khối lượng công việc do người lao động thực hiện và hiệu quả sản xuất. Trả lương đúng thời gian qui định. Mức thu nhập bình quân người lao động trong năm = 5.938.725,0 đồng/người/tháng

- Thực hiện ký kết hợp đồng lao động cho người được tuyển dụng làm việc.

- Về chế độ bảo hiểm thân thể: Trong năm 2018 Công ty đã thực hiện mua bảo hiểm thân thể cho tổng số người làm việc tại Công ty.

- Về chế độ BHXH, BHYT, BHTN: Tổng số người công ty tham gia mua BHXH, BHYT, BHTN trong năm 2018 là: 138 người. Công ty thực hiện đóng nộp đầy đủ cho Người lao động đến cơ quan BHXH đúng thời hạn nên việc thanh toán các chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, nghỉ dưỡng ...được đầy đủ

- Tổng số tiền chi trả cho BHTT, BHXH, BHYT, BHTN năm là 2.458,52 triệu đồng (Trong đó DN đóng 1.651,82 triệu đồng và NLĐ đóng 806,70 triệu đồng)

- Trong năm 2018 không có vụ tai nạn lao động chết người.

4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Căn cứ tình hình thực tiễn, năm 2018 công ty đã chủ động chưa triển khai một số hạng mục đầu tư thiết bị theo kế hoạch, chỉ đầu tư bổ sung các thiết bị liên quan khác có nhu cầu cấp bách, tạm hoãn tiến độ sửa chữa một số hạng mục nhà xưởng. Kết quả đầu tư trong năm là 673 triệu (Thiết bị = 289 triệu, XDCB = 384 triệu) đạt 20,6 % kế hoạch đầu tư năm 2018

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

ĐVT : VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	186.409.831.194	111.385.749.660	
Doanh thu thuần	258.905.806.450	165.459.667.313	
Lợi nhuận từ hoạt động KD	-10.853.316.771	-13.804.001.324	
Lợi nhuận khác	317.491.076	-113.420.654	
Lợi nhuận trước thuế	-10.535.825.695	-13.917.421.978	
Lợi nhuận sau thuế	-10.535.825.695	-13.917.421.978	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	1,37	1,57	
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,92	0,58	
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,63	0,51	
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	1,71	1,04	
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+Vòng quay hàng tồn kho	4,38	3,10	

(Giá vốn/hàng tồn kho bình quân)			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,39	1.49	
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/DT thuần	-0,04	-0.08	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	-0,15	-0.25	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng TS	-0,06	-0.12	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-0,04	-0.08	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	5.501.024
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	5.501.024
Cổ phiếu phổ thông	5.501.024
Cổ phiếu ưu đãi	0
Số lượng cổ phiếu được mua lại	553.547
+ Cổ phiếu phổ thông	553.547
+ Cổ phiếu ưu đãi	0
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	4.947.477
+ Cổ phiếu phổ thông	4.947.477
+ Cổ phiếu ưu đãi	0
Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng	01

b) Cơ cấu cổ đông: (theo danh sách cổ đông chốt ngày 25/3/2019)

Cổ đông trong nước

- + Tổ chức : 20 tổ chức nắm giữ: 21.000 cổ phần
- + Cá nhân: 893 cổ đông nắm giữ: 4.713.415 cổ phần

Cổ đông nước ngoài

- + Tổ chức : 05 tổ chức nắm giữ: 194.052 cổ phần
- + Cá nhân: 9 cổ đông nắm giữ: 19.010 cổ phần

Cổ đông lớn

- + Tổ chức : Không
- + Cá nhân: 05 cổ đông nắm giữ 2.958.949 cổ phần

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu: Năm 2018 không thay đổi.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Năm 2018 không phát sinh giao dịch.

III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1/ Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Với những tình hình khó khăn như đã nêu trên, Ban giám đốc thường xuyên cập nhật tình hình giá cả thị trường, trực tiếp và thường xuyên trao đổi thông tin, phối hợp xử lý với Nhà cung cấp vật tư để có những chỉ đạo kịp thời cho các bộ phận thực hiện ứng phó kịp thời với diễn biến xấu ngày càng gia tăng về giá cả trong năm để hạn chế đến mức thấp nhất tác động đến hiệu quả SXKD, đồng thời tăng cường công tác tìm kiếm việc làm để duy trì công việc thường xuyên cho công ty. Tuy đã nỗ lực cố gắng nhưng không đạt chỉ tiêu như kế hoạch đề

ra, Giá trị sản lượng đạt 85.4%, doanh thu đạt 89.7% ,khối lượng sản xuất công nghiệp đạt 82.8% kế hoạch. Qua đó Ban lãnh đạo của công ty đã nhận thấy những tồn tại, khó khăn, thách thức cần phải cải thiện, thay đổi và có những giải pháp cụ thể để thực hiện trong năm 2019 và những năm tiếp theo.

2/ Tình hình tài chính

2.1: Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

a: Khả năng sinh lời:

+ Lợi nhuận ròng/Tổng tài sản (ROA)	: -12,49%
+ Lợi nhuận ròng/Vốn chủ sở hữu (ROE)	: -25,43 %

b; Khả năng thanh toán:

+ Khả năng thanh toán nhanh:	0,58 lần
+ Khả năng thanh toán hiện hành:	1,57 lần

2.2: Phân tích các hệ số phù hợp trong lĩnh vực kinh doanh:

a: Cơ cấu tài sản:

- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	80,08%
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	19,92%

b: Cơ cấu nguồn vốn

- Nợ phải trả /Tổng nguồn vốn	50,87%
- Nguồn vốn chủ sở hữu /Tổng nguồn vốn	49,13%

2.3: Những biến động lớn ảnh hưởng đến hoạt động tài chính trong năm:

- Giá vật tư tăng cao.

2.4: Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2018:

- Tài sản ngắn hạn:	89.194.353.784 đồng
- Tài sản dài hạn:	22.191.395.876 đồng
- Nợ phải trả:	56.659.036.274 đồng
- Vốn chủ sở hữu:	54.726.713.386 đồng

3/ Kế hoạch phát triển trong tương lai

Tiếp tục duy trì, ổn định sản xuất sản phẩm cơ khí truyền thống là kết cấu thép hệ thống lưới điện và thi công xây lắp, đồng thời mở rộng thị trường qua nhà tiền chế và các sản phẩm cơ khí mạ khác cho các ngành: Cơ khí chế tạo, giao thông, cơ khí dân dụng....

4/ Giải trình của ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Kiểm toán chấp nhận toàn bộ, không có ý kiến ngoại trừ.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1/ Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty

Với những tình hình khó khăn như đã nêu, HĐQT đã đưa nhiều giải pháp và chỉ đạo Ban điều hành phối hợp đã tìm nhiều giải pháp điều hành hiệu quả nhất để giảm thiểu thiệt hại về kinh tế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ sản xuất các hợp đồng bất lợi về giá thành và những giai đoạn thiếu việc làm nhưng phải duy trì đội ngũ lao động và phải chi phí cố định thường xuyên, đồng thời tăng cường tìm kiếm, đàm phán thêm nhiều dự án độc lập, nhỏ, lẻ, có hiệu quả để tăng thêm khối lượng công việc và làm giảm bớt tổn thất do thực hiện những hợp đồng không mang lại hiệu quả.

Bên cạnh đó Các tổ chức chính trị - xã hội trong công ty như: Chi bộ Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên luôn được công ty tạo điều kiện hoạt động. Các tổ chức này đã tham gia và hỗ trợ cùng với chính quyền trong nhiều lĩnh vực như: Công tác ổn định nội bộ, xây dựng các phong trào thi đua sản xuất, thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và nhiều nhiệm vụ khác do đơn vị, địa phương và xã hội đề ra, đồng thời các tổ chức này thực hiện tốt nhiệm vụ của tổ chức mình, trong năm 2018 kết quả đánh giá các tổ chức này cơ sở vững mạnh.

Các hoạt động khác như công tác an ninh quốc phòng, bảo vệ, trật tự an ninh tại địa phương và đơn vị được ổn định, thực hiện tốt các chế độ chính sách cho người lao động và pháp luật qui định.

Tham gia tích cực các hoạt động xã hội, từ thiện các phong trào tại địa phương, Tổng công ty

2/ Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc công ty

Hội đồng quản trị đánh giá trong năm 2018 Ban giám đốc đã thực hiện đúng trách nhiệm và quyền hạn của mình trong việc điều hành Công ty theo Điều lệ quy định. Ban giám đốc đã cùng các bộ phận quản lý thường xuyên đưa ra những đề xuất, kiến nghị kịp thời, giải pháp phù hợp để tham mưu cho hội đồng quản trị nhằm tăng cường hiệu quả và chất lượng công việc, tiết kiệm tối đa các khoản chi phí thực hiện nhiều biện pháp, giải pháp đồng bộ để làm tăng doanh thu, tối đa hóa lợi nhuận trên các lĩnh vực quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh.

3/ Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu và trọng tâm là : Chỉ đạo Ban điều hành nắm vững tình hình thời điểm và dự báo giá cả thị trường để có giải pháp mua nguyên vật liệu kịp thời, hợp lý để thực hiện các dự án trong năm có hiệu quả với giá thành thấp nhất có thể nhưng đồng thời đảm bảo tiến độ giao hàng các dự án năm 2018 chuyển qua và đặc biệt là các đơn hàng thuộc hệ thống lưới điện 500KV mạch 3 sẽ triển khai vào đầu quý II/2019

- Trong năm 2019: Tiếp tục tìm kiếm, khai thác các đơn hàng có qui mô và giá bán hợp lý để nâng cao hiệu quả kinh doanh, bù trừ cho các đơn hàng thuộc các dự án đấu thầu quý 4/2018 nhưng đến nay không có hiệu quả do trượt giá.

- Bổ sung nguồn nhân lực và đầu tư thêm máy móc thiết bị, cải tạo nhà xưởng: Đảm bảo đủ điều kiện để thực hiện các dự án trong năm 2019.

- Tăng cường chất lượng hợp tác đấu thầu với các nhà thầu xây lắp trong việc cung cấp cột thép trong các gói thầu xây lắp, gói thầu EPC và tham gia tích cực trong lĩnh vực xây lắp.

- Tìm kiếm thị trường mới, sản phẩm mới, mở rộng và phát triển ngành nghề...

- Thực hiện tốt nhiệm vụ của HĐQT, tìm các giải pháp thực hiện tốt các định hướng mà ĐHĐCĐ năm 2019 biểu quyết thông qua.

Căn cứ tình hình thực tiễn và dự báo khả năng diễn biến trong năm 2019, Hội đồng quản trị xây dựng mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau:

Tổng doanh thu	: 300.289,0 triệu đồng
Lợi nhuận sau thuế	: 6.917,0 triệu đồng
Tỷ lệ cổ tức dự kiến	: 0 % /năm

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1/ Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

Đại hội cổ đông năm 2018 đã bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2022 :

- Ông Hồ Thái Hoà : Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc công ty
- Ông Nguyễn Văn Tình : Thành viên HĐQT
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh : Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Tất Anh : Thành viên HĐQT – TP. Kế Toán công ty
- Ông Phan Anh Phi : Thành viên HĐQT – Quản đốc PX Cơ Khí Mạ Công ty

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong quý II/2018 Công ty có thay đổi Thành viên Hội đồng quản trị, có 2 thành viên hội đồng quản trị ở xa nhưng với quy chế làm việc và trao đổi thông tin thường xuyên nên việc thực thi nghị quyết của Hội đồng quản trị được thực hiện một cách thường xuyên, nghiêm túc và có trách nhiệm.

HĐQT đã duy trì các phiên họp định kỳ để trực tiếp kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động trong từng giai đoạn cũng như chỉ đạo thực hiện các hoạt động SXKD của công ty trong từng thời kỳ. Hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình thực tế diễn biến thị trường và thực tiễn của công ty để đề ra các chủ trương, nghị quyết và các quyết định nhằm chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2018 một cách hiệu quả nhất. Các quyết định của HĐQT đều nhất quán tập trung mục tiêu theo nghị quyết đại hội cổ đông 2018 và điều lệ công ty, có sự thống nhất, chấp thuận cao của các thành viên HĐQT trong việc xem xét và giải quyết kịp thời các vấn đề thuộc trách nhiệm HĐQT.

Trong năm kỳ hoạt động HĐQT đã có những cuộc họp quan trọng bao gồm:

- Cuộc họp ngày 10/4/2018: Về Bầu chức danh chủ tịch HĐQT, Phân công nhiệm vụ các thành viên trong HĐQT, biểu quyết cơ cấu Ban điều hành và bổ nhiệm các chức danh quản lý. Ủy quyền thế chấp tài sản cho ngân hàng để vay vốn hoạt động SXKD.

- Cuộc họp ngày 21/8/2018 : Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm, xây dựng kế hoạch kinh doanh 6 tháng cuối năm, đánh giá về tình hình thị trường và các giải pháp kinh doanh cuối năm 2018, công tác chuẩn bị cho kế hoạch 6 tháng đầu năm 2019 và nhiều nội dung khác

- Cuộc họp ngày 17/10/2018: Đánh giá tình hình SXKD 9 tháng đầu năm 2018, kế hoạch SXKD quý 4/2018 và công tác đầu thầu chuẩn bị việc làm cho kế hoạch SXKD năm 2019

- Cuộc họp ngày 26/2/2019: Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT và các phòng ban chuẩn bị và hoàn thành số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2018. Thông qua thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Bên cạnh đó HĐQT đã thực hiện tốt các chức năng quản trị hoạt động công ty theo phạm vi, quyền hạn của HĐQT và qui chế tổ chức, hoạt động của Hội đồng quản trị.

Những hoạt động kịp thời đó đã định hướng và đưa ra các giải pháp xử lý tạo điều kiện cho Ban điều hành thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD năm 2018 và xây dựng cơ sở cho kế hoạch SXKD năm 2019.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành năm 2018:

Không có thành viên HĐQT độc lập.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban

Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

- Ông Hồ Thái Hoà : Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc công ty
- Ông Nguyễn Tất Anh : Thành viên HĐQT – TP. Kế Toán công ty

2/ Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Đại hội cổ đông năm 2018 đã bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2022

- Ông Nguyễn Quang Vinh : Trưởng ban kiểm soát

- Bà Trần Thị Tiên : Thành viên BKS

- Bà Nguyễn Thị Như Trang : Thành viên BKS

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2018 Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ với nội dung sau:

Kiểm tra giám sát việc tuân thủ Điều lệ, các quy chế, quy định của công ty.

Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành Công ty trong năm, xem xét tính phù hợp các quyết định của HĐQT, Ban giám đốc trong công tác điều hành và quản lý Công ty.

Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị thảo luận các giải pháp nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018.

3/ Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BGĐ và Ban kiểm soát.

a) Giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan:

T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Lý do
1	Nguyễn Tất Ánh	Nguyễn Tất Ánh	53.500	23.400	Bán

b) Thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký công ty:

Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Công ty năm 2018:

TT	Họ và tên	Chức danh	Thời gian (tháng)	Số tiền (VND)	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị				
1	Hồ Thái Hòa	Chủ tịch	12	36.000.000	NK 2018-2022
2	Hoàng Việt Trung	Thành viên	3	6.000.000	NK 2013-2017
3	Đào Ngọc Hùng	Thành viên	3	6.000.000	NK 2013-2017
4	Nguyễn Văn Tình	Thành viên	9	18.000.000	NK 2018-2022
5	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Thành viên	9	18.000.000	NK 2018-2022
6	Nguyễn Tất Ánh	Thành viên	12	24.000.000	NK 2018-2022
7	Phan Anh Phi	Thành viên	12	24.000.000	NK 2018-2022
II	Ban kiểm soát				
1	Nguyễn Quang Vinh	Trưởng ban	12	24.000.000	NK 2018-2022
2	Trương Công Toàn	Thành viên	3	4.500.000	NK 2013-2017
3	Lê Minh Phụng	Thành viên	3	4.500.000	NK 2013-2017
4	Trần Thị Tiên	Thành viên	9	13.500.000	NK 2018-2022
5	Nguyễn Thị Như Trang	Thành viên	9	13.500.000	NK 2018-2022
III	Thư ký công ty				

1	Nguyễn Thị Như Quỳnh		12	18.000.000	
	Tổng cộng:			210.000.000	

c) **Thù lao của Ban giám đốc:** Không.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Thành phố Hồ Chí Minh

1. Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chế tạo Kết cấu thép VNECO.SSM tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2018 đã được Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học TP Hồ Chí Minh kiểm toán bao gồm: Báo cáo của Ban Giám đốc, Báo cáo của Kiểm toán, Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Bản thuyết minh báo cáo tài chính. Báo cáo kiểm toán được đính kèm theo báo cáo này và trên Website : www.ssm.com.vn

GIÁM ĐỐC
(Đại diện theo pháp luật của Công ty)



HỒ THÁI HÒA